

Số: 03/BC.HĐQT.PVCL.17

Sóc Trăng, ngày 27 tháng 01 năm 2017

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT

(Năm 2016)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty niêm yết: Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 02, lô KTM 06, đường số 6, Khu đô thị 5A, P4, TP. Sóc Trăng.
- Điện thoại: (079) 3627999 Fax: (079) 3627888 Email: pvcl@dothi5a.com
- Vốn điều lệ: 262.498.850.000 đồng (Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 07/7/2016 điều chỉnh tăng vốn điều lệ là 354.998.850.000 đồng)
- Mã chứng khoán: CCL

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	05/BB- HĐQT/PVCL.16	07/03/2016	V/v Thống nhất thông qua việc triệu tập Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016. Ngày chốt danh sách cổ đông 28/03/2016; Ngày tiến hành ĐHĐCĐ thường niên dự kiến 28/04/2016.
02	01/NQHĐQT.PVC L.16	07/03/2016	V/v Thống nhất thông qua việc triệu tập Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016. Dự kiến ngày chốt danh sách cổ đông 28/03/2016 và Tổ chức Đại hội ngày 28/04/2016.
03	07/BB- HĐQT/PVCL.16	31/03/2016	V/v Thống nhất thông qua việc triệu tập Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016. Ngày chốt danh sách cổ đông 15/04/2016; Ngày tiến hành ĐHĐCĐ thường niên dự kiến cuối tháng 04/2016.
04	02/NQHĐQT.PVC L.16	31/03/2016	V/v Thống nhất thông qua việc triệu tập Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016. Dự kiến ngày chốt danh sách cổ đông 15/04/2016 và Tổ chức Đại hội vào cuối tháng 04/2016.
05	01/NQ.ĐHĐCĐ/P VCL.16	30/04/2016	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

II. Hội đồng quản trị :

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

ST T	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Triệu Đông	Chủ tịch HĐQT, GĐ	14/04/2012	12/12	100%	
2	Trương Văn Phước	Thành viên	14/04/2012	12/12	100%	
3	Nguyễn Hoàng Phương	Thành viên	14/04/2012	12/12	100%	
4	Dương Thế Nghiêm	Thành viên, PGĐ	14/04/2012	12/12	100%	
5	Nguyễn Đình Thái	Thành viên	27/04/2013	12/12	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

HĐQT thường xuyên giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ mà HĐQT đã giao cho BGD, chỉ đạo và định hướng phát triển công ty. Kiểm tra chặt chẽ hoạt động của Ban Giám đốc trong các công tác sau:

- + Tổng kết công tác SXKD năm 2015 và đề ra kế hoạch hoạt động năm 2016.
- + Chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 vào ngày 30/4/2016.
- + Giám sát việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi công nợ, việc chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, phấn đấu đạt chỉ tiêu kế hoạch 6 tháng đầu năm 2016.
- + Chuẩn bị nguồn vốn cho các dự án triển khai thực hiện trong năm 2016.
- + Thực hiện việc đăng ký niêm yết bổ sung 9.250.000 cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (phát hành bổ sung 9.250.000 cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi công nợ), nâng tổng số lượng chứng khoán sau khi thay đổi niêm yết là 35.499.885 cổ phiếu.
- + Thực hiện đăng ký thay đổi vốn Điều lệ Công ty là 354.998.850.000 đồng.
- + Thông qua các báo cáo và các nội dung có liên quan, quyết định chương trình, thời gian để tổ chức Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: HĐQT chưa lập các tiểu ban.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	03/NQHĐQT.PVCL.16	27/05/2016	V/v Triển khai phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi công nợ đã được ĐHĐCĐ bất thường 2015 thông qua. Đăng ký chứng khoán bổ sung tại VSD và HSX, đồng thời hoàn tất thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật.

02	04/QĐ.HĐQT/PVCL	28/03/2016	V/v Ban hành Nội qui lao động của Công ty (Bổ sung, chỉnh lý lần 2)
03	05/NQ-HĐQT/PVCL	04/7/2016	Nghị quyết về việc thay đổi nội dung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long.

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Dương Ngọc Đức	Trưởng BKS	14/04/2012	5/5	100%	
2	Ông Trần Văn Bửu	TVBKS	14/04/2012	5/5	100%	
3	Bà Trần Thị Mỹ Khanh	TVBKS	14/04/2012	5/5	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát giám sát thường xuyên mọi hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc. Trong năm 2016 Hội đồng quản trị điều hành hoạt động công ty đúng theo tinh thần Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông giao và tuân thủ pháp luật.

HĐQT và Ban giám đốc rất nỗ lực trong hoạt động điều hành ở Công ty, tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 và tiến hành phát hành 9.250.000 cổ phần tăng vốn điều lệ để cân trừ nợ.

Ban kiểm soát tham gia kiểm soát các báo cáo tài chính. Giám sát tình hình hoạt động và phát hành số lượng 9.250.000 cổ phần để cân trừ nợ cho các đối tác với công ty. Tăng vốn điều lệ từ 262.498.850.000 đồng lên 354.889.850.000 đồng.

Ban kiểm soát cử người tham gia các cuộc họp quan trọng của Ban điều hành nhằm nắm bắt kịp thời những chính sách điều hành trong từng giai đoạn hoạt động và phát triển công ty theo tinh thần nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

Với sự nỗ lực của HĐQT, Ban giám đốc, Kết quả kinh doanh trong năm 2016 lợi nhuận tăng hơn so với cùng kỳ năm 2016. Đó là nỗ lực rất lớn của Ban điều hành trong điều kiện thị trường bất động sản ở địa phương tỉnh Sóc Trăng còn nhiều khó khăn.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong năm 2016, BKS phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban giám đốc kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như công bố thông tin theo quy định về hoạt động công bố thông tin của công niêm yết trên thị trường chứng khoán.

4. Hoạt động khác của BKS:

Ngoài những công việc thường xuyên theo quy định BKS còn thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu của Ban điều hành khi có yêu cầu kiểm soát.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: *Không có.*

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: *Không thay đổi.*

STT	Họ và tên (chính thức)	Mức quan hệ (theo quy định của pháp luật)	Ngày sinh (theo quy định của pháp luật)	Địa chỉ (theo quy định của pháp luật)	Tham gia (theo quy định của pháp luật)	Số tiền (theo quy định của pháp luật)
1	Hồng Đào Thảo	Cố vấn	14/03/1976			
2	Bùi Thị Kim Ngân	GDND	26/06/2016			
3	Chen Duocang	Cố vấn	14/05/2016			
4	Chen Duocang	Cố vấn	27/06/2016			
5	Trần Thị Minh Quân	Cố vấn	27/06/2016			
6	Nguyễn Văn Mạnh	Cố vấn	27/06/2016			
7	Nguyễn Văn Mạnh	Cố vấn	27/06/2016			
8	Bùi Thị Kim Ngân	GDND	27/06/2016			

Số tiền (theo quy định của pháp luật)

13/03/2016

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

S T T	Tên tổ chức / cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Số lượng nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	Hồng Duy Thức	Cổ đông lớn					14/03/2016		1.415.750	3,99%	
2	Bùi Thị Kim Ngân	CĐNB					28/04/2016		0	0,00%	
3	Chen Duxiong	Cổ đông lớn					6/05/2016		1.318.030	3,71%	
4	Chen Duxiong	Cổ đông lớn					27/06/2016		1.584.220	4,46%	
5	Huỳnh Minh Quân	Cổ đông lớn					27/06/2016		4.202.000	11,84%	
6	Nguyễn Thái Nguyên	Cổ đông lớn					27/06/2016		2.750.000	7,75%	
7	Nguyễn Ngọc Trâm	Cổ đông lớn					27/06/2016		2.300.000	6,48%	
8	Bùi Thị Kim Ngân	CĐNB					21/10/2016		5.000	0,01%	

Ghi chú: Tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch tính theo vốn điều lệ mới 35.499.885 cp.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: *Không có.*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

ST T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Công ty CP CB TS Út Xi	Cổ đông lớn	3.200.000	12,80%	2.587.770	10,35%	Tái cơ cấu vốn đầu tư của công ty. (Năm 2014)
2	Công ty CP CB TS Út Xi		2.587.770	10,35%	1.087.770	4,35%	Tái cơ cấu vốn đầu tư của công ty. (Năm 2014)
3	Công ty CP CB TS Út Xi		1.087.770	4,35%	87.770	0,35%	Tái cơ cấu vốn đầu tư của công ty. (Năm 2014)

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: *Không có.*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành: *Không có.*

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2016)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Xem danh sách đính kèm.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
01	Bùi Thị Kim Ngân	Người nội bộ	115.500	0,44%	0	0,00%	Đã bán hết ngày 30/3/2016
02	Bùi Thị Kim Ngân	Người nội bộ	0	0%	5.000	0,01%	Mua ngày 21/10/2016

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác:

Bên có liên quan và tình hình công nợ với công ty tại ngày kết thúc báo cáo tài chính 31/12/2016:

Bên liên quan	Mối quan hệ	Số cuối quý	Số đầu năm
- Các khoản phải thu			
- Ông Dương Thế Nghiêm	<i>Thành viên HĐQT</i>		
+ Bán lô đất BT SL02-06		11.088.000	11.088.000
+ Bán căn nhà LK33-25		102.900.000	102.900.000

- Bà Nguyễn Thị Xi	Mẹ Chủ tịch HĐQT		
+ Bán lô đất KTM18-01		66.937.000	66.937.000
- Bà Nguyễn Kim Hồng Đào	Vợ Chủ tịch HĐQT		
+ Bán căn nhà BT SL01-17		97.800.000	97.800.000
+ Bán lô đất KTM18-02		66.963.000	66.963.000
+ Bán lô đất BTĐL-02		65.000.000	65.000.000
- Ông Nguyễn Anh Tuấn	Con Chủ tịch HĐQT		
+ Bán căn nhà BT SL01-18		97.800.000	97.800.000
+ Bán lô đất KTM18-07		66.963.000	66.963.000
+ Bán lô đất BTĐL-03		65.000.000	65.000.000
- Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy	Em ruột Chủ tịch HĐQT		
+ Bán lô đất KTM18-04		65.000.000	65.000.000
+ Bán lô đất BTĐL-04,05		130.000.000	130.000.000
- Ông Nguyễn Hoàng Nhã	Em ruột Chủ tịch HĐQT		
+ Bán lô đất KTM18-06		65.000.000	65.000.000
+ Bán lô đất LK05		6.766.856.790	
- Ông Trần Văn Bửu	TV Ban kiểm soát		
+ Căn nhà LK24-27		365.714.250	365.714.250
Cộng phải thu		8.032.696.040	1.265.839.250
- Các khoản phải trả			
- Ông Nguyễn Văn Thành	Cha ruột Chủ tịch HĐQT		
+ Vay dài hạn		500.000.000	500.000.000
Ông Trương Văn Phước	Thành viên HĐQT		
+ Vay dài hạn		724.500.000	807.300.000
Ông Dương Thế Nghiêm	Thành viên HĐQT		
+ Vay dài hạn		-	450.000.000
Ông Dương Ngọc Đức	Trưởng ban kiểm soát		
+ Vay dài hạn		262.800.000	306.000.000
Cộng phải trả		1.487.300.000	2.063.300.000

CHỦ TỊCH HĐQT

(Ký tên và đóng dấu)



Nguyễn Triệu Đông

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

ĐẾN NGÀY 31/12/2016

(Đính kèm Báo cáo Tình hình Quản trị Công ty ngày 22/01/2017)

I. DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân (*)	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I. Thành viên Hội đồng quản trị:											
1	Nguyễn Triệu Đông		Chủ tịch HĐQT						3.360.000	9,46%	
2	Nguyễn Hoàng Phương		Thành viên								
3	Trương Văn Phước		Thành viên						26.250	0,07%	
4	Dương Thế Nghiêm		Thành viên						2.100	0,01%	
5	Nguyễn Đình Thái		Thành viên						2.100	0,01%	
II. Ban Giám đốc:											
										0,00%	
1	Nguyễn Triệu Đông		Giám đốc						3.360.000	9,46%	
2	Dương Thế Nghiêm		P.GĐĐC						2.100	0,01%	
3	Nguyễn Sông Gianh		P.GĐĐC						2.100	0,01%	
III. Thành viên Ban Kiểm soát:											
1	Dương Ngọc Đức		Trưởng ban						1.050	0,00%	
2	Trần Văn Bửu		Thành viên						-		
3	Trần Thị Mỹ Khanh		Thành viên								
IV. Kế toán trưởng											
1	Bùi Thị Kim Ngân		KTT								
V. Người được ủy quyền công bố thông tin:											
1	Dương Thế Nghiêm		P.GĐĐC						2.100	0,01%	

II. DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân (*)	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Triệu Đông		CT HĐQT & Giám đốc						3.360.000	9,46%	
1.1	Nguyễn Văn Thành							Bố đẻ			
1.2	Nguyễn Thị Xi							Mẹ đẻ			
1.3	Nguyễn Kim Tiến							Bố vợ			Chết
1.4	Lâm Thị Sáu							Mẹ vợ			Chết
1.5	Nguyễn Kim Hồng Đào		TP Vật tư					Vợ	270.112	0,76%	
1.6	Nguyễn Anh Tuấn							Con			
1.7	Nguyễn Anh Thy							Con			
1.8	Nguyễn Thị Thanh Thủy							Em ruột			
1.9	Nguyễn Kim Hoàng							Em ruột			
1.10	Nguyễn Văn Chi							Em ruột			
1.11	Nguyễn Anh Linh							Em ruột			
1.12	Nguyễn Hoàng Phương							Em ruột			
1.13	Nguyễn Hoàng Phong							Em ruột			
1.14	Nguyễn Hoàng Nhã							Em ruột			
2	Nguyễn Hoàng Phương		TV HĐQT								
2.1	Nguyễn Văn Thành							Bố đẻ			
2.2	Nguyễn Thị Xi							Mẹ đẻ			
2.3	Lý Thái Cường							Bố vợ			
2.4	Trần Ngọc Hương							Mẹ vợ			
2.5	Lý Bích Quyên							Vợ			
2.6	Nguyễn Anh Vy							Con			
2.7	Nguyễn Triệu Đông		CT HĐQT, Giám Đốc					Anh ruột	3.360.000	9,46%	
2.8	Nguyễn Thị Thanh Thủy							Chị ruột			
2.9	Nguyễn Kim Hoàng							Anh ruột			
2.10	Nguyễn Văn Chi							Anh ruột			
2.11	Nguyễn Anh Linh							Anh ruột			
2.12	Nguyễn Hoàng Phong							Em ruột			
2.13	Nguyễn Hoàng Nhã							Em ruột			
3	Trương Văn Phước		TV HĐQT						26.250	0,07%	
3.1	Trương Văn Ngự							Bố đẻ			Chết
3.2	Nguyễn Thị Hai							Mẹ đẻ			Chết
3.3	Nguyễn Văn Thành							Bố vợ			
3.4	Nguyễn Thị Xi							Mẹ vợ			
3.5	Nguyễn Thị Thanh Thủy							Vợ			

3.6	Trương Nguyễn Phương Vy						Con			
3.7	Trương Hiếu Khang						Con			
3.8	Trương Thị Ngô						Chị ruột			
3.9	Trương Thị Hoa						Chị ruột			
3.10	Trương Văn Thọ						Anh ruột			
4	Dương Thế Nghiêm		TV HDQT, PGD và CBTT					2.100	0,006%	
4.1	Dương Tân Lộc						Bố đẻ			Chết
4.2	Hà Thị Tài						Mẹ đẻ			
4.3	Dương Phước Lợi						Bố vợ			Chết
4.4	Trương Thị Nguyệt						Mẹ vợ			Chết
4.5	Dương Ngọc Sương						Vợ			
4.6	Dương Bảo Châu						Con	525	0,001%	
4.7	Dương Bảo Ngọc						Con			
4.8	Dương Thị Hồng Nhung						Chị ruột			
4.9	Dương Thị Hồng Đào						Em ruột			
4.10	Dương Hoàng Xuân						Em ruột			
4.11	Dương Hoàng Hà						Em ruột			
4.12	Dương Thị Hồng Lê						Em ruột			
4.13	Dương Minh Nhật		NVBảo vệ				Em ruột	525	0,001%	
5	Nguyễn Đình Thái		TV HDQT					2.100	0,006%	
5.1	Nguyễn Văn Tín						Bố đẻ			
5.2	Nguyễn Thị Hai						Mẹ đẻ			
5.3	Nguyễn Ngọc Anh						Bố vợ			
5.4	Trang Thị Hường						Mẹ vợ			
5.5	Nguyễn Trang Đài						Vợ			
5.6	Nguyễn Đình Phan Thế						Em ruột			
6	Nguyễn Sông Gianh		Phó GD&C					2.100	0,006%	
6.1	Nguyễn Minh Dung						Bố đẻ			Chết
6.2	Nguyễn Thị Phú						Mẹ đẻ			
6.3	Hoàng Văn Lăng						Bố vợ			
6.4	Hoàng Thị Phương						Vợ			
6.5	Nguyễn Hoàng Cẩm Tú						Con			
6.6	Nguyễn Hoàng Cẩm Vân						Con			
6.7	Nguyễn Tuấn Anh						Em ruột			
7	Dương Ngọc Đức		Trưởng BKS					1.050	0,003%	
7.1	Trần Ngọc Huệ						Mẹ ruột			
7.2	Dương Văn Mãng						Ba ruột			
7.3	Trần Văn Tài						Ba vợ			
7.4	Trần Mỹ Dung						Mẹ vợ			
7.5	Trần Thị Mỹ Thanh						Vợ			
7.6	Dương Thị Ái Huệ						Em ruột			

8	Trần Văn Bửu		TV BKS							-	
8.1	Trần Văn Mưu								Bố đẻ		
8.2	Nguyễn Thị Sáu								Mẹ đẻ		
8.3	Huỳnh Văn Hữu								Bố vợ		
8.4	Trần Ngọc Quyên								Mẹ vợ		
8.5	Huỳnh Thị Sinh								Vợ		
8.6	Trần Văn Nhã								Em ruột		
8.7	Trần Văn Phi								Em ruột		
8.8	Trần Thị Thuận								Em ruột		
9	Trần Thị Mỹ Khanh		TV BKS								
9.1	Trần Phú Đen								Bố đẻ		
9.2	Châu Ngọc Đặng								Mẹ đẻ		
9.3	Phạm Văn Phương								Bố chồng		
9.4	Lê Thị Ba								Mẹ chồng		
9.5	Phạm Tuấn Trường								Chồng		
9.6	Phạm Nhật Minh								Con		
9.7	Phạm Đặng Khoa								Con		
9.8	Trần Phú Tâm								Em ruột		
9.9	Trần Phú Lâm								Em ruột		
9.10	Trần Thị Trúc Ly			NV PTCHC					Em ruột		
10	Bùi Thị Kim Ngân		KTT							5.000	0,01%
10.1	Bùi Hữu Sự								Cha		
10.2	Trần Thị Ái Vân								Mẹ		
10.3	Đỗ Thành Nhơn								Chồng		
10.4	Đỗ Khôi Nguyên								Con		
10.5	Đỗ Đức Huy								Con		
10.6	Bùi Chí Thiện								Anh		
10.7	Bùi Thị Kim Bình								Chị		
10.8	Bùi Thị Kim Hoàng								Chị		
10.9	Bùi Thị Kim Thanh								Em		
10.10	Bùi Thị Kim Tuyên								Em		